

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

*Móng Cái, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1973

Đều cư trú tại: Thôn 4, xã H, thành phố M, Quảng Ninh

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức M.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức M có 02 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 22/9/2001 và Nguyễn Thị N, sinh ngày 21/8/2004. Chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị N cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Đối với con chung Nguyễn Đức T đã thành niên, chị T và anh M không yêu cầu gì.

Về cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị N : Chị T và anh M không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó*

*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.*

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000632 ngày 06/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QN;
- Viện kiểm sát tp Móng Cái;
- UBND x Hải Tiến, tp Móng Cái;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc An**

